TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Phật giáo Việt Nam với Hội liên hữu Phật giáo thế giới

ISSN: 2734-9195 09:00 01/07/2026

Thông qua WFB, PGVN từng bước mở rộng không gian hoạt động từ phạm vi quốc gia sang bình diện quốc tế, nâng cao vị thế và khả năng đóng góp vào cộng đồng Phật giáo thế giới.

Tác giả: **Thích Thanh Tâm**

Chùa Xuân Hòa, TP.Đà Nẵng

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 07/2026

Tóm tắt: *Là tổ chức **Phật giáo quốc tế** được thành lập ngày 25/5/1950 tại thủ đô Colombo, Sri Lanka, Hội Liên hữu Phật giáo thế giới (The World Fellowship of Buddhists - WFB/ 世界佛教徒聯誼會) với sự tham dự của 129 đại biểu từ 27 quốc gia và vùng lãnh thổ, nhằm thúc đẩy sự đoàn kết, thống nhất giữa các phật tử trên toàn thế giới. Hiện nay, WFB có 211 chi nhánh tại 55 quốc gia và các vùng lãnh thổ, với mục đích thắt chặt tinh thần đoàn kết, thống nhất và hữu nghị giữa các quốc gia có sự hiện diện của Phật giáo; xiển dương lời dạy của Phật và hoạt động hợp tác vì hòa bình nhân loại. Phật giáo Việt Nam (PGVN) là một trong số các quốc gia khai sinh WFB.*

Sau khi trở về từ hội nghị thành lập WFB, HT. Thích Tố Liên đã mang về lá cờ Phật giáo và tham gia vận động thành lập Tổng hội PGVN. Từ đó, PGVN có nhiều cơ hội phát triển, đào tạo tăng tài để tiếp nối hoạt động và tham gia vào nhiều tổ chức Phật giáo thế giới và khu vực.

Từ khóa: Hội Liên hữu Phật giáo thế giới, tổ chức Phật giáo quốc tế, tinh thần đoàn kết, hòa hợp và hòa bình, PGVN.

1. Bối cảnh lịch sử

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945), trật tự thế giới bước vào giai đoạn tái cấu trúc sâu sắc về chính trị, xã hội và tư tưởng. Sự ra đời của Liên Hợp Quốc (1945) phản ánh nhu cầu cấp thiết về hòa bình, hợp tác quốc tế và đối thoại liên văn hóa nhằm ngăn chặn xung đột toàn cầu tái diễn. Trong bối cảnh đó, các tôn giáo lớn trên thế giới bắt đầu ý thức rõ hơn vai trò của mình trong việc đóng góp vào hòa bình, đạo đức và ổn định xã hội toàn cầu (Smith, H.,1991). Do đó, Phật giáo, với lịch sử hơn 2.500 năm và phạm vi ảnh hưởng rộng khắp châu Á, đứng trước yêu cầu phải tái định vị vai trò của mình trong thế giới hiện đại, đặc biệt trong các vấn đề như hòa bình, nhân quyền, đạo đức xã hội và đối thoại tôn giáo.



Hội nghị Hiệp thông Phật giáo Thế giới lần thứ nhất tại Sri Lanka năm 1950. - Ảnh: Sưu tầm

Trước giữa thế kỷ XX, Phật giáo tuy hiện diện ở nhiều quốc gia nhưng thiếu cơ chế liên kết quốc tế thống nhất. Các truyền thống Theravāda, Mahāyāna và Vajrayāna phát triển tương đối độc lập, chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi bối cảnh văn hóa – chính trị địa phương (Harvey, P.,2013). Điều đó, dẫn đến thiếu tiếng nói chung của Phật giáo trên diễn đàn quốc tế; hạn chế trong việc phối hợp hoằng pháp, giáo dục và hoạt động xã hội xuyên quốc gia; Phật giáo chưa phát huy đầy đủ tiềm năng như một lực lượng đạo đức toàn cầu trong bối cảnh hiện đại.

Từ cuối thế kỷ XIX đến nửa đầu thế kỷ XX, nhiều quốc gia châu Á chứng kiến phong trào phục hưng Phật giáo gắn liền với quá trình chống thực dân và xây dựng bản sắc dân tộc, tiêu biểu tại Sri Lanka, Ấn Độ, Myanmar, Thái Lan, Trung Quốc và Việt Nam (Bechert, H., 1984). Do đó, chính các phong trào này đã thúc

đẩy nhận thức về Phật giáo như một tôn giáo có khả năng đối thoại với khoa học, thích nghi với mọi thời đại, đáp ứng nhu cầu giao lưu quốc tế giữa các cộng đồng Phật giáo; thôi thúc ươm mầm thành lập một tổ chức Phật giáo mang tính toàn cầu.

2. Hội Liên hữu Phật giáo thế giới ra đời

2.1 Sự ra đời WFB

Đại hội WFB lần thứ nhất được tổ chức từ 25/5 - 6/6/1950 tại Colombo, Sri Lanka, với sự tham dự của đại biểu Phật giáo đến từ 27 quốc gia và vùng lãnh thổ. Tại đại hội này, WFB chính thức được thành lập, thông qua Hiến chương, xác định mục tiêu, nguyên tắc hoạt động và cơ cấu tổ chức; công nhận cờ Phật giáo năm màu là biểu tượng chung của Phật giáo thế giới; khẳng định lập trường hòa bình, bất bạo động, khoan dung tôn giáo, phù hợp với tinh thần Phật pháp; Colombo được chọn làm nơi đặt trụ sở của tổng hội; Dr. Malalasekera làm Hội trưởng đầu tiên. Như vậy, WFB đánh dấu lần đầu tiên trong lịch sử, Phật giáo có một tổ chức quốc tế chính thức, có tư cách đại diện và hoạt động liên tục trên phạm vi toàn cầu.

2.2 Mục tiêu hoạt động của WFB

Thứ nhất, tăng cường tình đoàn kết và xây dựng tiếng nói chung của Phật giáo trên trường quốc tế. Mục tiêu trung tâm của WFB là xây dựng và củng cố mối liên hữu giữa các cộng đồng Phật giáo thuộc các truyền thống khác nhau như Theravāda, Mahāyāna và Vajrayāna. Sự đoàn kết này đặt trên nền tảng các giá trị cốt lõi chung của Phật giáo, thay vì sự đồng nhất giáo lý hay nghi lễ (WFB, 1950). Theo H. Bechert (1984), đây là lần đầu tiên trong lịch sử hiện đại, Phật giáo có một tổ chức quốc tế chủ trương đoàn kết trong đa dạng, vượt qua các ranh giới văn hóa, quốc gia và hệ phái. WFB hướng tới việc trở thành một thiết chế đại diện cho Phật giáo thế giới, tham gia đối thoại với các tổ chức quốc tế, các tôn giáo và các phong trào hòa bình toàn cầu. Mục tiêu này phản ánh nhu cầu khách quan của Phật giáo trong bối cảnh hậu Chiến tranh thế giới thứ hai, khi các vấn đề hòa bình, nhân quyền và đạo đức toàn cầu trở nên cấp thiết.

Thứ hai, thúc đẩy giáo dục, hoằng pháp, nghiên cứu Phật học và góp phần xây dựng hòa bình và đạo đức xã hội. Hỗ trợ trao đổi học thuật Phật học, phát triển giáo dục Tăng - Ni; truyền bá giáo lý Phật giáo phù hợp với xã hội hiện đại. Điều này cho thấy WFB không chỉ là một tổ chức tôn giáo thuần túy mà còn mang định hướng học thuật và văn hóa, góp phần hiện đại hóa Phật giáo trong thế kỷ

XX. WFB xác định rõ vai trò của Phật giáo trong việc thúc đẩy hòa bình, cổ vũ tinh thần bất bạo động, khoan dung, từ bi và góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, khủng hoảng tinh thần của nhân loại hậu chiến. Mục tiêu này phản ánh sự chuyển biến từ Phật giáo mang tính tu trì cá nhân sang Phật giáo nhập thế với trách nhiệm xã hội toàn cầu.

2.3 Nguyên tắc hoạt động của WFB

Thứ nhất, tôn trọng sự đa dạng truyền thống và hợp tác trên cơ sở bình đẳng và tự nguyện. WFB không áp đặt một hệ thống giáo lý hay nghi lễ thống nhất, mà thừa nhận tính hợp pháp và giá trị của các truyền thống Phật giáo khác nhau. Nguyên tắc này giúp tránh xung đột giáo phái, đồng thời tạo nền tảng cho sự hợp tác lâu dài. Các tổ chức thành viên của WFB tham gia trên tinh thần tự nguyện, bình đẳng, không phân biệt quy mô hay ảnh hưởng quốc gia. Đây là nguyên tắc quan trọng nhằm duy trì sự ổn định và bền vững của một tổ chức Phật giáo mang tính toàn cầu.

Thứ hai, phi chính trị, phi bạo lực và hoạt động vì lợi ích chung của nhân loại. Ngay từ đầu, WFB xác định là một tổ chức phi chính trị, không can dự trực tiếp vào các tranh chấp quyền lực quốc gia hay ý thức hệ. Nguyên tắc này nhằm bảo đảm tính độc lập, trung lập và phổ quát của tổ chức, phù hợp với tinh thần bất bạo động của Phật giáo. Mọi hoạt động của WFB đều hướng tới lợi ích chung, không chỉ của cộng đồng Phật giáo mà còn của xã hội loài người nói chung, phù hợp với lý tưởng từ bi và tinh thần duyên sinh của Phật giáo.

2.4 Chủ trương của WFB

WFB được lập với 5 chủ trương: (1) Khuyến khích hội viên học và tu theo lời Phật; (2) Siết chặt tình hữu nghị, đoàn kết và thống nhất giữa các quốc gia Phật giáo; (3) Đẩy mạnh công tác truyền bá giáo lý mầu nhiệm của Phật; (4) Tổ chức và đưa hoạt động Phật sự vào trong các lĩnh vực xã hội, giáo dục, văn hóa; (5) Mang lại hòa bình, an lạc và hạnh phúc và sẵn sàng liên kết với những tổ chức khác có cùng đường hướng.(1)

Để hiện thực hóa chủ trương trên, WFB sẽ: a/ Thiết lập trụ sở tại các nước, vùng lãnh thổ, hoặc nơi có phật tử, người có niềm tin và thực hành giáo lý hoặc công nhận các tổ chức thành viên đại diện khu vực; b/ Thiết lập và duy trì các trung tâm hoằng Pháp trên thế giới để phổ biến, thúc đẩy và khuyến khích thực hành những lời dạy của Phật; c/ Thiết lập và duy trì, hoặc hỗ trợ thành lập các tổ chức nghiên cứu và tuyên truyền Phật giáo; d/ Khuyến khích và thúc đẩy hoạt động thực hành và thực hiện các nguyên tắc Phật giáo; e/ Tổ chức và duy trì, hoặc hỗ

trợ các công tác xã hội, giáo dục, văn hóa, và dịch vụ nhân đạo; f/ Hành động thống nhất dưới sự chỉ đạo và phối hợp giữa các trụ sở; g/ Tổ chức và thúc đẩy trao đổi giữa các cơ quan, học giả và sinh viên các quốc gia Phật giáo; h/ Thực hiện các công việc khác nhau để thúc đẩy hội đi đúng mục đích và mục tiêu đã đề ra.(2)

2.5 Tổ chức của WFB

Hai năm một lần, WFB tổ chức đại hội để đối thoại, giao lưu và trao đổi kinh nghiệm hành trì và truyền bá Phật giáo. Tổ chức của WFB gồm:

(1) Đại hội đại biểu là bộ phận quyết định chính sách của WFB, xác định trụ sở, kết nạp trung tâm chi nhánh khắp thế giới; (2) Hội đồng tổng quát là bộ phận hành chính, chịu trách nhiệm về ngân sách, tổ chức bầu cử, tuyển cử nhân sự, thiết lập luật lệ và chương trình làm việc của các đại hội; (3) Hội đồng trị sự chịu trách nhiệm và tư vấn hành chính cho WFB, dựa theo tinh thần Hiến chương và nghị quyết của đại hội đại biểu. Chủ tịch của WFB kiêm nhiệm chủ tịch Hội đồng trị sự. Hội đồng trị sự họp 6 tháng một lần để giám sát và đánh giá hoạt động WFB; (4) Ủy ban thường trực chịu trách nhiệm triển khai và thực hiện các quyết định của Đại hội đại biểu.



Các đại diện từ ba truyền thống Phật giáo hiện đại chính tham dự Đại hội toàn thể lần thứ 27 của
Hội Phật giáo Thế giới, năm 2014. - Ảnh: Sưu tầm

Kể từ thập niên 80 trở đi, do nhu cầu Phật sự, WFB đã lập Hội Liên hữu Thanh niên Phật giáo thế giới (WFBY) tại Đại hội đại biểu tổ chức ở Sri Lanka năm 1972, trường Đại học Phật giáo thế giới (WBU) tại Đại hội đại biểu tổ chức ở Úc năm 1998. Ngoài ra còn có uỷ ban đối tác với UNESCO và các tổ chức của Liên

hiệp quốc. Trước đây trụ sở của Hội được đặt tại Colombo, Sri Lanka (1950-1958) và Rangoon, Miến Điện (1958-1963); kể từ năm 1963 trở đi, trụ sở của WFB được đặt vĩnh viễn tại Bangkok, Thái Lan.

Vị khai sáng và làm chủ tịch đầu tiên của hội này là Tiến sĩ G. P. Malalasekera, người Sri Lanka (1950-1958); các vị kế nhiệm là Cư sĩ U Chan Htoon, người Miến Điện (1958-1963); Công chúa P. P. Diskul, người Thái Lan (1963-1983); Giáo sư Sanya Dharmasakti, người Thái Lan (1983- 1998) và Cư sĩ Phan Wannamithee (1998- 2022) và Cư sĩ Phallop Thaiarry (2022-hiện tại). Năm 1970, WFB được UNESCO thừa nhận là tổ chức phi chính phủ; từ đó, Hội là thành viên thường trực trong Ban cố vấn cho UNESCO về vấn đề giáo dục, văn hóa, xã hội theo quan điểm Phật giáo.

3. Các kỳ Đại hội WFB

Đại hội	Thời gian	Địa điểm	Chủ đề
Lần thứ nhất	Ngày 25/5– 6/6 /1950 (BE. 2493)	Colombo, Sri Lanka	
Lần thứ hai	Ngày 25 – 30/ 9/1952 (BE. 2495)	Tokyo, Nhật bản	
Lần thứ ba	Ngày 3–6/ 12/1954 (BE. 2497)	Yangon, Myanmar	
Lần thứ tư	Ngày 15-21/ 11/1956 (BE. 2499)	Kathmandu, Nepal	
Lần thứ năm	Ngày 24-30/ 11/1958 (BE. 2501)	Bangkok, Thái Lan	
Lần thứ sáu	Ngày 14 – 23/ 11/1961 (BE. 2504)	Phanom Penh, Campuchia	
Lần thứ bảy	Ngày 29/11 – 4/12 / 1964 (BE. 2507)	Sarnath và Varanasi, Ấn Độ	
Lần thứ tám	Ngày: 6 - 12 /11 /1966 (BE. 2509)	Chiang Mai, Thái Lan	Phật giáo thúc đẩy hòa bình và hòa hợp giữa nam giới/ Buddhism Promotes Peace and Harmony Among Men
Lần thứ chín	Ngày 13 - 20 /4/ 1969 (BE. 2512)	Kuala Lumpur và Penang, Malaysia	Phật pháp: Một lối sống/ Buddha Dhamma: A Way of Life
Lần thứ mười	Ngày 22 – 27/ 5/1972 (BE. 2515)	Colombo, Sri Lanka	Hòa bình thế giới thông qua Phật giáo/ World Peace Through Buddhism
Lần thứ mười một	Ngày 20 - 25 /2/ 1976 (BE. 2519)	Bangkok, Thái Lan	Vai trò của phật tử trong xã hội ngày nay/ Role of Buddhists in Present Day Society
Lần thứ mười hai	Ngày 1 – 6/ 10/1978 (BE. 2521)	Tokyo và Kyoto, Nhật Bản	Đóng góp của Phật giáo cho tương lai/ Buddhist Contributions to the Future
Lần thứ mười ba	Ngày 21 – 29/ 11/ 1980 (BE. 2523)	Bangkok và Chiang Mai, Thái Lan	Thực hành Phật giáo trong cuộc sống đương đại/ Buddhist Practice in Contemporary Life
Lần thứ mười bốn	Ngày 2 – 7/ 8/1984 (BE. 2527)	Colombo, Sri Lanka	Phật giáo đóng góp cho văn hóa và hòa bình thế giới/ Buddhism's Contribution to World Culture and Peace
Lần thứ mười lăm	Ngày 26/11 – 2/12/1986 (BE. 2529)	Kathmandu, Nepal	Lumbinī: Biểu tượng của hòa bình thế giới/ Lumbinī: A Symbol of World Peace
Lần thứ mười sau	Ngày 19 – 26/11/1988 (BE. 2531)	Los Angeles, Hoa Kỳ	WFB: Thống nhất vì hòa bình thế giới/ WFB: Unity for World Peace
Lần thứ mười bảy	Ngày 21 – 29/ 10/1990 (BE. 2533)	Seoul, Hàn Quốc	Những thách thức của Phật giáo trong thập kỷ tiếp theo/ Buddhist Challenges into the Next Decade
Lần thứ mười tám	Ngày 27/10 - 3 /11/1992 (BE. 2535)	Cao Hùng, Đài Bắc, Đài Loan	Phát triển thông qua sự hài hòa và Hợp tác/ Development through Harmony and Cooperation
Lần thứ mười chín	Ngày 22 – 29/ 11/1994 (BE. 2537)	Bangkok, Thái Lan	Con đường Phật giáo: Con đường hòa hợp và hòa bình/ Buddhist Way: The Way to Harmony and Peace

Lần thứ hai mươi	Ngày 29/10 - 2/11/1998 (BE. 2541)	Wollongong, Sydney, Úc Châu	Phật giáo & những thách thức trong Thế Kỷ 21/ Buddhism & Challenges in the 21st Century
Lần thứ hai mốt	Ngày 5-10/ 12/2000 (2543)	Bangkok, Thái Lan	Phật giáo và toàn cầu hóa/ Buddhism and Globalization
Lần thứ hai hai	Ngày 9 – 13/ 12/ 2002 (BE. 2545)	Kuala Lumpur, Malaysia	Trí tuệ và Từ bi: Con đường hướng đến/ Wisdom and Compassion: The Way Forward
Lần thứ hai ba	Ngày 19-23/4/2006 (BE. 2549)	Cao Hùng, Đài Bắc, Đài Loan	Phật giáo và sự khoan dung vì hoà bình thế giới/ Buddhism and Tolerance for World Peace
Lần thứ hai tư	Ngày 14 – 17/ 11/2008 (BE. 2551)	Tokyo, Nhật Bản	Đóng góp của Phật giáo trong việc giải quyết các vấn đề xã hội/ Buddhist's Contribution to Resolving Social Problems
Lần thứ hai lăm	Ngày 13 – 17/11/ 2010 (BE. 2553)	Colombo, Sri Lanka	Hòa giải thông qua giáo lý của đức Phật/ Reconciliation through the Teachings of Buddha
Lần thứ hai sáu	Ngày 11-16/ 6/2012 (BE. 2555)	Yeosu, Hàn Quốc	Tư tưởng & thực hành sinh thái-môi trường Phật giáo cho thế kỷ 21/ Buddhist Ecological - Environmental Thought & Practice for the 21st Century
Lần thứ hai bảy	Ngày 16-18/ 10/2014 (BE. 2557)	Bảo Kê, tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc	Phật giáo và Từ thiện - Phúc lợi cộng đồng/ Buddhism and Public - Benefic Charity
Lần thứ hai tám	Ngày 26 – 30/ 9/ 2016 (BE. 2559)	Seoul, Hàn Quốc	Phật giáo trong cuộc sống hàng ngày, cuộc sống hàng ngày của phật tử/ Buddhism in Daily Life, Daily Life of Buddhists
Lần thứ hai chín	Ngày 05-09/11/2018 (BE. 2561)	Narita & Yokohama, Nhật bản	Hành động từ bi/ Compassion in Action
Lần thứ ba mươi	Ngày:18-21/ 10 / 2022 (BE. 2565)	Bangkok và Nakhon Pathom, Thái Lan	Phật giáo trong thời kỳ khủng hoảng/ Buddhism in the Time of Crisis
Lần thứ ba mươi mốt	Ngày 5 – 6/12/ 2025 (BE. 2568)	Trường Cao đẳng Vajiravudh, Bangkok, Thái lan	Nuôi dưỡng trí tuệ và hạnh phúc trong kỷ nguyên Trí tuệ nhân tạo: Tầm nhìn Phật giáo cho tương lai/ Cultivating Wisdom and Well-being in the Age of Artificial Intelligence: A Buddhist Vision for the Future

4. Sự tác động qua lại giữa PGVN và WFB

PGVN là một bộ phận hữu cơ của **Phật giáo thế giới**, hình thành và phát triển trong sự giao thoa giữa các truyền thống Phật giáo Ấn Độ, Trung Hoa và Đông Nam Á. Trải qua lịch sử lâu dài, PGVN vừa mang tính bản địa sâu sắc, vừa thể hiện khả năng thích ứng linh hoạt với các biến động chính trị – xã hội của đất nước. Bước sang thế kỷ XX, PGVN đứng trước yêu cầu hiện đại hóa, thống nhất tổ chức và hội nhập quốc tế, tương đồng với xu hướng chung của Phật giáo thế giới. Trong tiến trình đó, WFB trở thành một trong những kênh kết nối quan trọng giữa PGVN và cộng đồng Phật giáo toàn cầu.

Thứ nhất, tính kế thừa giữa mục tiêu ban đầu của WFB và PGVN đương đại. Các mục tiêu ban đầu của WFB – đặc biệt là đoàn kết Phật giáo thế giới, đại diện tiếng nói chung của Phật giáo, thúc đẩy giáo dục – hoằng pháp và đóng góp cho hòa bình nhân loại – không chỉ mang ý nghĩa lịch sử, mà còn tiếp tục được kế

thừa và hiện thực hóa trong bối cảnh PGVN đương đại. Trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam từ cuối thế kỷ XX đến nay, PGVN ngày càng tham gia tích cực vào các diễn đàn Phật giáo khu vực và toàn cầu. WFB đóng vai trò là một trong những kênh thể chế quan trọng, giúp PGVN tham gia vào mạng lưới Phật giáo quốc tế một cách chính danh; kết nối hoạt động Phật sự trong nước với các mục tiêu chung của Phật giáo toàn cầu và góp phần chuyển hóa

PGVN từ không gian quốc gia sang không gian Phật giáo xuyên quốc gia.



Kỷ niệm 75 năm thành lập Hội Phật giáo Thế giới được tổ chức từ ngày 4 - 7/12/2025tại Bangkok, Thái Lan. Ảnh: Sưu tầm

Thứ hai, nguyên tắc đoàn kết trong đa dạng và tiến trình thống nhất PGVN. Nguyên tắc hoạt động cốt lõi của WFB là tôn trọng sự đa dạng truyền thống Phật giáo, đồng thời xây dựng tinh thần liên hữu trên nền tảng các giá trị chung. Nguyên tắc này có sự tương thích cao với thực tiễn PGVN, vốn bao gồm nhiều hệ phái, tông môn và truyền thống tu học khác nhau. Trong PGVN đương đại, đặc biệt sau khi Giáo hội PGVN được thành lập năm 1981, tinh thần thống nhất trong đa dạng đã trở thành nguyên tắc tổ chức nền tảng.

Thứ ba, WFB và vai trò nâng cao vị thế quốc tế của PGVN. Một trong những ý nghĩa lịch sử lớn nhất của WFB là việc thiết lập một thiết chế đại diện quốc tế cho Phật giáo. Trong PGVN đương đại, vai trò này được thể hiện rõ ở việc: PGVN tham gia các đại hội, hội nghị và chương trình của WFB; giới thiệu hình ảnh PGVN gắn với truyền thống nhập thế, hộ quốc an dân và hòa bình; góp phần vào ngoại giao văn hóa và ngoại giao tôn giáo của Việt Nam. Thông qua WFB, PGVN không chỉ là đối tượng tiếp nhận, mà ngày càng trở thành chủ thể tham

gia và đóng góp vào các vấn đề chung của Phật giáo thế giới, đặc biệt trong các lĩnh vực hòa bình, đạo đức xã hội và đối thoại liên tôn.

Thứ tư, kết nối mục tiêu giáo dục – hoằng pháp của WFB với PGVN hiện nay. Mục tiêu thúc đẩy giáo dục và nghiên cứu Phật học của WFB có ý nghĩa thiết thực đối với PGVN đương đại trong bối cảnh nhu cầu chuẩn hóa và quốc tế hóa giáo dục Phật học, sự gia tăng giao lưu học thuật và đào tạo Tăng - Ni ở nước ngoài, yêu cầu đối thoại giữa Phật giáo và khoa học, nhân văn hiện đại, tham gia mạng lưới nghiên cứu Phật học quốc tế, nâng cao năng lực học thuật, dịch thuật và giảng dạy.

Thứ năm, ý nghĩa hòa bình và Phật giáo nhập thế trong bối cảnh Việt Nam đương đại. Một trong những giá trị xuyên suốt từ khi WFB hình thành đến nay là đóng góp của Phật giáo cho hòa bình thế giới. Trong PGVN đương đại, tinh thần này được thể hiện qua các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, tham gia đối thoại tôn giáo và văn hóa và góp phần xây dựng đạo đức xã hội và lối sống chính niệm. WFB cung cấp một khung tham chiếu quốc tế để PGVN triển khai Phật giáo nhập thế không chỉ trong phạm vi quốc gia, mà còn trong bối cảnh toàn cầu, qua đó khẳng định tính thời đại của PGVN.

Thứ sáu, WFB như một kênh đối ngoại tôn giáo đa phương của PGVN. Một trong những đặc điểm nổi bật của hoạt động đối ngoại PGVN trong thế kỷ XXI là sự chuyển dịch từ quan hệ song phương sang ngoại giao tôn giáo đa phương. Việc tham gia WFB cho phép PGVN giao lưu đồng thời với nhiều tổ chức Phật giáo quốc gia, tránh lệ thuộc vào một trung tâm Phật giáo đơn lẻ, tham gia xây dựng đồng thuận chung của Phật giáo thế giới. Điều này phản ánh sự tương thích giữa nguyên tắc bình đẳng – tự nguyện – phi chính trị của WFB với định hướng đối ngoại độc lập, tự chủ và đa phương hóa của Việt Nam. Đồng thời, nâng cao năng lực "đối ngoại mềm" của PGVN qua việc chuyển tải hình ảnh PGVN gắn với hòa bình, từ bi và nhập thế, góp tiếng nói vào các vấn đề đạo đức toàn cầu trên nền tảng Phật giáo, tăng cường uy tín quốc tế của PGVN. WFB cung cấp khung diễn ngôn và tính chính danh quốc tế, giúp PGVN triển khai các hoạt động này không chỉ với tư cách một giáo hội quốc gia, mà còn là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng Phật giáo toàn cầu.

Cuối cùng, chư Tôn đức trong WFB từ khi sáng lập cho đến nay. HT.Thích Tố Liên, Phó Chủ tịch WFB, Hội trưởng chi hội WFB tại Việt Nam đặt tại chùa Quán Sứ (Hà Nội) sau khi tham gia sáng lập năm 1950. Năm 2023, Cư sĩ Phallop Thaiarry, Chủ tịch WFB đã cung thỉnh Đức Pháp chủ GHPGVN - HT.Thích Trí Quảng vào ngôi vị Chứng minh tối cao, đồng thời cung thỉnh HT.Thích Thiện Nhơn - Chủ tịch HĐTS vào ngôi vị Cố vấn tôn giáo để cùng định hướng cho sự

phát triển chung của WFB, đồng thời thắt chặt hơn nữa mối quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam với một trong những tổ chức tôn giáo lớn nhất thế giới.

5. Kết luận

Như vậy, WFB ra đời là sự phục hưng Phật giáo hiện đại và nhu cầu cấp thiết về đoàn kết, đại diện và hợp tác quốc tế của cộng đồng Phật giáo toàn cầu. Điều này không chỉ đánh dấu một bước ngoặt trong lịch sử tổ chức Phật giáo thế giới, mà còn phản ánh nỗ lực của Phật giáo trong việc thích ứng, đóng góp và đồng hành cùng nhân loại trong kỷ nguyên hiện đại. Mô hình này không chỉ đánh dấu một bước ngoặt trong lịch sử, mà còn đặt nền tảng cho sự tham gia chủ động của Phật giáo vào các vấn đề toàn cầu như hòa bình, đạo đức xã hội và đối thoại liên tôn trong thời kỳ hiện đại.

Đối với PGVN, WFB giữ vai trò kênh hội nhập thể chế và đối ngoại tôn giáo quan trọng. Thông qua WFB, PGVN từng bước mở rộng không gian hoạt động từ phạm vi quốc gia sang bình diện quốc tế, nâng cao vị thế và khả năng đóng góp vào cộng đồng Phật giáo thế giới. Những nguyên tắc và mục tiêu của WFB có sự tương thích cao với tiến trình thống nhất tổ chức, hiện đại hóa giáo dục Phật học và định hướng Phật giáo nhập thế của Giáo hội PGVN, đặc biệt trong thế kỷ XXI. Từ những phân tích trên, có thể kết luận, WFB là một thiết chế vừa mang ý nghĩa lịch sử sâu sắc, vừa có tác động lâu dài đối với định hướng phát triển của PGVN đương đại. Việc tiếp tục nghiên cứu và phát huy vai trò của WFB sẽ góp phần làm sáng tỏ hơn tiến trình quốc tế hóa của GVN, cũng như vị trí của Phật giáo trong trật tự văn hóa – đạo đức toàn cầu hiện nay.

Trung ẩn sơn, Thiệu Long tự 12/2025

Tác giả: **Thích Thanh Tâm -** *Chùa Xuân Hòa, Thành phố Đà Nẵng*

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 07/2026

***

Chú thích:

(1) Xem thêm Record of Proceedings: The 22nd WFB General Conference [2002]; [http://wfbhq.org/about-history.php]

(2) Xem thêm Record of Proceedings: The 22nd WFB General Conference [2002]

Tài liệu tham khảo:

1. Bechert, Heinz (ed.). The World of Buddhism. London: Thames & Hudson, 1984.

2. Jerryson, Michael & Juergensmeyer, Mark (eds.). Buddhist Warfare. Oxford: Oxford University Press, 2010.

3. Harvey, Peter. An Introduction to Buddhism: Teachings, History and Practices. Cambridge: Cambridge University Press, 2013.

4. McMahan, David L. The Making of Buddhist Modernism. Oxford: Oxford University Press, 2008.

5. McMahan, David L. (ed.). Buddhism in the Modern World. New York, Routledge Press, 2012.

6. Ling, T. Buddhism, Imperialism and War. London: George Allen & Unwin, 1979

7. Queen, Christopher S. & King, Sallie B. (eds.). Engaged Buddhism: Buddhist Liberation Movements in Asia. Albany: SUNY Press, 1996.

8. Smith, H. The World's Religions. San Francisco: HarperCollins, 1991

9. World Fellowship of Buddhists (WFB). The Constitution of the World Fellowship of Buddhists. Bangkok: WFB Headquarters.